



HỢP TÁC SONG PHƯƠNG VIỆT – BỈ DỰ ÁN CẤP NƯỚC VÀ VỆ SINH TỈNH BÌNH ĐỊNH

THƯ MỜI QUAN TÂM

Thư mời số:/BQLDA

1. Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam nhận được một khoản viện trợ không hoàn lại từ Chính phủ Vương quốc Bỉ để thực hiện Dự án cấp nước và Vệ sinh tỉnh Bình Định. Một phần số tiền của khoản viện trợ này được chi trả các khoản thanh toán hợp lệ cho hợp đồng *Tư vấn thẩm tra Đề án mô hình quản lý công trình Cấp nước sinh hoạt huyện Phù Cát có sự tham gia của các bên liên quan*.
2. Ban QLDA Cấp nước và Vệ sinh tỉnh Bình Định (gọi tắt là Ban QLDA tỉnh) mời Tư vấn (là cá nhân, nhóm các cá nhân, tổ chức hoặc liên danh) có đủ tư cách hợp lệ gửi hồ sơ quan tâm đối với dịch vụ tư vấn nêu trên. Các Tư vấn quan tâm phải cung cấp thông tin chứng minh mình có đủ năng lực để thực hiện dịch vụ tư vấn nêu trên.
3. Tư vấn gồm một nhóm các tư vấn có chuyên môn về cấp nước nông thôn. Số lượng và chuyên môn của các tư vấn viên do nhà thầu tự đề xuất. Tuy nhiên, Ban QLDA tỉnh đề nghị nhóm tư vấn nên gồm 2 tư vấn viên như sau: tư vấn viên 1 sẽ thẩm tra tính pháp lý của mô hình, tư vấn viên 2 sẽ thẩm tra tính thực tiễn của mô hình (v.d. các phương thức thực hiện).

Tư vấn viên 1 sẽ thẩm tra xem Đề án mô hình quản lý công trình Cấp nước sinh hoạt huyện Phù Cát có sự tham gia của các bên liên quan có phù hợp với khung pháp lý hiện hành (từ cấp trung ương đến cấp tỉnh) về cấp nước nông thôn hay không.

Tư vấn viên 2 sẽ thẩm tra xem Đề án mô hình quản lý công trình Cấp nước sinh hoạt huyện Phù Cát có sự tham gia của các bên liên quan có đảm bảo tính thực tiễn, dễ quản lý và đạt được các kết quả dự kiến hay không.

Nhóm tư vấn cần đưa ra các khuyến nghị cho dự án và cho Trung tâm NS&VSMT NT để mô hình dễ quản lý hơn hoặc dễ phù hợp với tình hình thực tế.

4. Ngày bắt đầu dự kiến: 01/10/2012;
5. Thời gian thực hiện dự kiến: 30 ngày.
6. Tư vấn sẽ được tuyển chọn theo các thủ tục quy định của Luật Đấu thầu Việt Nam hiện hành và các quy định của nhà tài trợ.
7. Tư vấn quan tâm có thể nhận thêm các thông tin tại địa chỉ dưới đây từ 08:00h đến 17:00h các ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu trong tuần.
8. Các hồ sơ quan tâm cần được gửi đến địa chỉ dưới đây muộn nhất là vào 20/9/2012.

+ Ban QLDA Cấp nước và Vệ sinh tỉnh Bình Định

+ Địa chỉ: 35 Lê Lợi, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

+ ĐT: 0563820562, Fax: 0563820791



PHỤ LỤC 1. THÔNG TIN CHO TƯ VẤN

1. Giới thiệu dịch vụ tư vấn

Thông tin chi tiết về dịch vụ tư vấn được nêu trong Điều khoản tham chiếu tại Phụ lục 3 đính kèm.

2. Tư cách hợp lệ của tư vấn

- Đối với nhà thầu là tổ chức: Áp dụng theo Điều 7 Luật Đấu thầu
- Đối với nhà thầu cá nhân: Áp dụng theo Điều 8 Luật Đấu thầu

3. Ngôn ngữ sử dụng

Hồ sơ quan tâm và tất cả các tài liệu liên quan được viết bằng tiếng Việt.

4. Tài liệu trong Hồ sơ quan tâm

Mỗi Tư vấn chỉ được nộp một Hồ sơ quan tâm. Hồ sơ quan tâm phải được đánh máy hay viết bằng mực không tẩy xoá được và phải được Trưởng nhóm, nhà thầu tư vấn hoặc người đại diện ủy quyền của nhà thầu tư vấn ký.

Hồ sơ quan tâm phải bao gồm:

- α) Thư quan tâm;
- β) Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của tư vấn (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Quyết định thành lập, ...);
- γ) Tài liệu chứng minh năng lực và kinh nghiệm của tư vấn (tham khảo Phụ lục 2).

Hồ sơ quan tâm phải được gói trong phong bì dán kín và gửi đến cho Ban QLDA tỉnh theo địa chỉ sau: [Ban QLDA Cấp nước và Vệ sinh tỉnh Bình Định, 35 Lê Lợi, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định] không muộn hơn thời gian đã nêu trong Thư mời quan tâm. Chủ đầu tư có quyền chấp nhận hoặc loại bỏ bất cứ hồ sơ nào nộp muộn hơn hạn chót nói trên.

5. Thời gian hiệu lực của Hồ sơ quan tâm

Hồ sơ quan tâm phải có thời gian hiệu lực tối thiểu là 60 ngày kể từ hạn nộp Hồ sơ quan tâm nêu trong Thư mời quan tâm.

6. Trao hợp đồng

Các Tư vấn có năng lực và kinh nghiệm phù hợp sẽ được yêu cầu đệ trình một đề xuất tài chính và đề xuất kỹ thuật kết hợp dựa trên Điều khoản tham chiếu của dịch vụ tư vấn nêu tại Phụ lục 3. Sau đó Ban QLDA tỉnh sẽ lựa chọn nhà thầu có đề xuất tốt nhất đến để thương thảo hợp đồng.

PHỤ LỤC 2. LÝ LỊCH, NĂNG LỰC VÀ KINH NGHIỆM CỦA TƯ VẤN

Ban QLDA tỉnh tìm kiếm Tư vấn trong nước có chuyên môn về lĩnh vực Cấp nước nông thôn và có khả năng cung cấp dịch vụ chất lượng cao phù hợp với Điều khoản tham chiếu cho dịch vụ này.

Mỗi tư vấn viên phải đáp ứng các yêu cầu chung như sau:

- Có ít nhất 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Cấp nước nông thôn và Vệ sinh môi trường trong nước (hệ thống chính sách, quy định, các đơn vị có liên quan, các mô hình quản lý công trình cấp nước nông thôn, v.v...);
- Có kinh nghiệm được kiểm chứng trong phân tích tình huống và kết luận;
- Có kinh nghiệm được kiểm chứng về khả năng thực hiện các công việc đòi hỏi phải có sự tham vấn với các đối tác dự án và các bên có liên quan chính, bao gồm thảo luận với các bên có liên quan và tiếp thu có hiệu quả các ý kiến đóng góp;
- Có kinh nghiệm được kiểm chứng về khả năng hỗ trợ, thúc đẩy hội thảo, sử dụng các phương pháp có sự tham gia, định hướng kết quả và tìm kiếm sự đồng thuận;
- Có kỹ năng viết báo cáo và phân tích;
- Nói và viết tiếng Việt lưu loát;
- Biết tiếng Anh là một lợi thế;
- Có kiến thức về dự án và/hoặc có kinh nghiệm làm việc tại Bình Định là một lợi thế.

Ít nhất một tư vấn viên đáp ứng một trong các yêu cầu cụ thể sau:

➤ Về thể chế - pháp lý:

- Có kiến thức toàn diện về khung thể chế cấp nước nông thôn;
- Có kinh nghiệm sâu sắc và được kiểm chứng về quản lý và thực hiện các dự án cấp nước nông thôn tại các cấp (tỉnh, huyện và xã), ưu tiên có kinh nghiệm làm việc với Trung tâm NS&VSMT NT như là đối tác chính;
- Có kinh nghiệm sâu sắc và được kiểm chứng về phân tích môi trường thể chế (khung pháp lý, các bên có liên quan, điều phối, tham gia, v.v...) và hỗ trợ các bên nhằm tối ưu hóa công tác bố trí thể chế.

➤ Về thực tiễn:

- Có ít nhất 10 năm kinh nghiệm quản lý và thực hiện các dự án cấp nước nông thôn tại các cấp (tỉnh, huyện và xã), ưu tiên có kinh nghiệm làm việc với Trung tâm NS&VSMT NT như là đối tác chính và với các bên có liên quan chính khác;
- Có ít nhất 5 năm kinh nghiệm được kiểm chứng về giám sát và đánh giá dự án cấp nước nông thôn và rút ra các bài học kinh nghiệm / ứng dụng tốt.

PHỤ LỤC 3. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

1.1 Giới thiệu

1.1.1 Giới thiệu

Dự án Cấp nước và Vệ sinh tỉnh Bình Định (gọi tắt là Dự án) có mục tiêu góp phần giảm nghèo, nâng cao sức khỏe cộng đồng, cải thiện điều kiện và chất lượng cuộc sống của người dân trong khu vực dự án thuộc 6 huyện của tỉnh Bình Định (Hoài Nhơn, Phù Mỹ, Phù Cát, An Nhơn, Tuy Phước và Tây Sơn), thông qua thực hiện các hoạt động sau:

- (1) Phát triển năng lực của các đơn vị chịu trách nhiệm về việc lập kế hoạch, thiết kế, thực hiện và quản lý công trình cấp nước nông thôn và quản lý chất thải rắn;
- (2) Nâng cao nhận thức về việc sử dụng nước sạch, bảo vệ nguồn nước và bảo vệ môi trường thông qua tái chế, xử lý và thải bỏ chất thải rắn sinh hoạt một cách hiệu quả;
- (3) Đầu tư xây dựng công trình cấp nước sinh hoạt huyện Phù Cát (cho người dân một số xã của hai huyện Phù Cát và Tuy Phước), và công trình nâng cấp hồ chứa nước Hóc Môn (bao gồm công trình đầu mối, đập tràn và hệ thống kênh mương), với các phương thức vận hành và bảo dưỡng hiệu quả và an toàn về tài chính;
- (4) Triển khai các hệ thống xử lý chất thải rắn tại các huyện Hoài Nhơn, Phù Mỹ và Tây Sơn với các phương thức vận hành và bảo dưỡng hiệu quả và an toàn về tài chính.

Dự án được tài trợ bởi chính phủ Vương quốc Bỉ và chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Ban quản lý dự án Cấp nước và Vệ sinh tỉnh Bình Định (gọi tắt là Ban QLDA tỉnh) là đơn vị quản lý và thực thi dự án. Ban QLDA tỉnh và các bên liên quan là những đối tượng hưởng lợi đầu tiên từ dịch vụ tư vấn này.¹

Đối với lĩnh vực cấp nước sinh hoạt nông thôn, dự án tập trung vào 3 nội dung chính: phát triển năng lực của các cơ quan chịu trách nhiệm về việc lập kế hoạch, thiết kế, thực hiện và quản lý hệ thống cấp nước sinh hoạt nông thôn; nâng cao nhận thức cho người dân về việc sử dụng nước sạch; và đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước sinh hoạt huyện Phù Cát. Đối với các nội dung này, cơ quan đối tác của dự án là Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Bình Định (gọi tắt là Trung tâm Nước).

Kể từ đầu năm 2010, Ban QLDA tỉnh và Trung tâm Nước đã phối hợp với nhau trong việc lập kế hoạch và thực hiện chiến lược nâng cao nhận thức cũng như lập thiết kế và thi công công trình Cấp nước sinh hoạt huyện Phù Cát. Ngay sau khi khởi công công trình, Ban QLDA tỉnh đã tổ chức cho các bên có liên quan cùng nhau xác định năng lực, vai trò, trách nhiệm và mối quan hệ của mỗi bên trong công tác quản lý hệ thống cấp nước sinh hoạt nông thôn. Mục đích của hoạt động này là nhằm đảm bảo người dân sẽ sẵn sàng chi trả phí nước khi công trình đi vào hoạt động, đảm bảo chất lượng và mức độ tin cậy của dịch vụ cấp nước, cũng như công tác vận hành và bảo dưỡng của hệ thống sau này.

1.1.2 Bối cảnh

Tháng 6/2012, dự án đã hoàn thành hoạt động Đánh giá năng lực tổ chức – thể chế, bao gồm phân tích vai trò và trách nhiệm của các bên có liên quan đến công trình Cấp nước sinh hoạt huyện Phù Cát, cũng như đề xuất khuyến nghị cho tất cả các cấp nhằm cải thiện dịch vụ cấp nước sinh hoạt nông thôn trên địa bàn tỉnh Bình Định. Kết

¹ Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng xem *Hồ sơ Kỹ thuật và Tài chính* của Dự án

qua Đánh giá năng lực tổ chức – thể chế là nền tảng để xây dựng mô hình quản lý cho công trình. Qua hoạt động Đánh giá năng lực tổ chức – thể chế, các bên đã đề xuất mô hình quản lý công trình Cấp nước sinh hoạt huyện Phù Cát. Đây là mô hình “Cấp nước an toàn”, mà Trung tâm Nước là đơn vị cung cấp dịch vụ.

Căn cứ kết quả Đánh giá năng lực tổ chức – thể chế, Ban QLDA tỉnh đã lập Điều khoản tham chiếu cho Trung tâm Nước về việc nghiên cứu và phát triển mô hình quản lý “Cấp nước an toàn”.

Tháng 7/2012, Trung tâm Nước bắt đầu triển khai các hoạt động theo Điều khoản tham chiếu nêu trên, bao gồm: i) nghiên cứu, phát triển và lập Đề án mô hình quản lý công trình Cấp nước sinh hoạt huyện Phù Cát có sự tham gia của các bên liên quan; ii) chuẩn bị và tổ chức một chuyên đi học tập kinh nghiệm cho các đơn vị có liên quan đến các Trung tâm Nước ở miền Nam áp dụng mô hình quản lý tương tự và iii) tổ chức một hội thảo với các cơ quan có liên quan trong tháng 9/2012, nhằm thống nhất mô hình quản lý công trình Cấp nước sinh hoạt huyện Phù Cát.

Trong bối cảnh này, Ban QLDA tỉnh đang tìm kiếm một tư vấn trong nước, có chuyên môn về cấp nước sinh hoạt nông thôn, để thẩm tra Đề án mô hình quản lý công trình Cấp nước sinh hoạt huyện Phù Cát có sự tham gia của các bên liên quan và đề xuất một số khuyến nghị cho Trung tâm Nước và Ban QLDA tỉnh về tính hiệu lực, tính bền vững và độ tin cậy của mô hình.

1.2 Mục tiêu của dịch vụ tư vấn

1.2.1 Mục tiêu chung

Thẩm tra Đề án mô hình quản lý công trình Cấp nước sinh hoạt huyện Phù Cát có sự tham gia của các bên liên quan, đảm bảo đáp ứng các mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể trong Điều khoản tham chiếu này, cụ thể:

- Thẩm tra tính phù hợp của mô hình quản lý công trình về mặt pháp lý (từ cấp trung ương đến cấp tỉnh) trong lĩnh vực cấp nước sinh hoạt nông thôn
-
- Thẩm tra tính khả thi, bền vững, thực tiễn và hiệu quả trong quá trình quản lý thực tế.
- Đảm bảo sự tham gia của tất cả các bên liên quan, các bên liên quan thống nhất với Đề án mô hình và các khuyến nghị tại một cuộc hội thảo do Trung tâm NS&VSMT NT tổ chức trong tháng 10/2012.

Tư vấn cần đưa ra các khuyến nghị cho dự án và Trung tâm Nước để mô hình được quản lý hiệu quả hoặc để phù hợp với tình hình thực tế.

Nhóm tư vấn nên bao gồm 2 tư vấn viên, trong đó tư vấn viên 1 sẽ thẩm tra tính pháp lý của mô hình, tư vấn viên 2 sẽ thẩm tra tính thực tiễn.

1.2.2 Mục tiêu cụ thể

Mục tiêu cụ thể của dịch vụ tư vấn bao gồm:

➤ Về thể chế và pháp lý:

- Đánh giá cách bố trí thể chế, các phương thức vận hành và bảo dưỡng của mô hình đề xuất, kiểm tra tính phù hợp của mô hình về mặt pháp lý trong lĩnh vực cấp nước sinh hoạt nông thôn

➤ Về tính thực tiễn:

- Kiểm tra xem trong mô hình đề xuất, Trung tâm Nước có đủ quyền tự chủ, có sự tham gia hiệu quả của các bên liên quan chính, có thực hiện các điều kiện cải thiện sự tham gia của cộng đồng và sự hài lòng của khách hàng.

- Kiểm tra tính khả thi, bền vững, thực tiễn và dễ quản lý trong quản lý thực tế hàng ngày.

Nếu tư vấn có đề xuất khuyến nghị về Đề án mô hình và/hoặc khung pháp lý hiện hành, thì tư vấn cần phải đảm bảo các khuyến nghị này phải được tất cả các bên liên quan hiểu, thống nhất và cam kết.

1.3 Phạm vi công việc

1.3.1 Công tác chuẩn bị và nghiên cứu tại bàn

Tư vấn sẽ chuẩn bị cho dịch vụ này bằng cách đọc tất cả các tài liệu cần thiết (do Ban QLDA tỉnh cung cấp) và trình nộp kế hoạch công tác chi tiết (bao gồm khung, phương pháp và thời gian hoạt động).

Ở bước 1, tư vấn sẽ nghiên cứu các tài liệu sau đây của dự án:

- Hồ sơ Tài chính và Kỹ thuật của dự án (tháng 10/2010);
- Các hồ sơ liên quan đến thiết kế hệ thống cấp nước sinh hoạt huyện Phù Cát (31/7/2012);
- Ba (3) báo cáo giai đoạn và một (1) báo cáo tổng kết Đánh giá năng lực tổ chức – thể chế (tháng 6/2012);
- Đề án mô hình quản lý công trình Cấp nước sinh hoạt huyện Phù Cát có sự tham gia của các bên liên quan do Trung tâm Nước lập (tháng 7/2012);
- Toàn bộ các tài liệu pháp lý, chỉ thị, nghị định, thông tư, v.v... liên quan đến khung pháp lý hiện hành (từ cấp trung ương đến cấp tỉnh) về cấp nước sinh hoạt nông thôn làm cơ sở để lập Đề án mô hình quản lý công trình Cấp nước sinh hoạt huyện Phù Cát.

Tư vấn cần nghiên cứu kỹ các tài liệu nêu trên trước khi tiến hành thẩm tra Đề án mô hình.

1.3.2 Thẩm tra Đề án mô hình quản lý công trình Cấp nước sinh hoạt huyện Phù Cát có sự tham gia của các bên liên quan

➤ Về thể chế - pháp lý:

Tư vấn sẽ thẩm tra Đề án mô hình quản lý công trình Cấp nước sinh hoạt huyện Phù Cát có sự tham gia của các bên liên quan do Trung tâm Nước lập và đưa ra các khuyến nghị nhằm đảm bảo mô hình này phù hợp với khung pháp lý hiện hành (từ cấp trung ương đến cấp tỉnh) về cấp nước nông thôn.

Tư vấn sẽ bắt đầu bằng cách giới thiệu tóm tắt khung pháp lý cấp nước sinh hoạt nông thôn (từ cấp tỉnh đến cấp huyện). Ngoài ra, tư vấn sẽ đánh giá tính phù hợp của mô hình đề xuất so với các chính sách, quy định hiện hành theo các nội dung sau:

- Thẩm tra xem hệ thống cấp nước có được bàn giao cho đơn vị quản lý được chỉ định hay không (bỏ câu này);

- Thẩm tra tính phù hợp về cách bố trí thể chế và các phương thức vận hành và bảo dưỡng của mô hình và với khung pháp lý về cấp nước nông thôn hiện hành từ cấp trung ương đến cấp tỉnh.

- Sự điều phối, vai trò và trách nhiệm của các bên có liên quan chính;

- Sự tham gia và cơ chế giải trình trong quá trình lập kế hoạch, lập dự toán và vận hành công trình cấp nước;
 - Thẩm quyền ra quyết định và quản lý tại cấp thấp nhất (phân cấp phân quyền);
 - Sơ đồ mô hình quản lý của Trung tâm Nước.
- Kiểm tra cơ sở pháp lý cho cơ chế thu hồi chi phí, bao gồm đơn giá nước và giám sát.
- Thẩm tra xem khung pháp lý hiện hành có đảm bảo được tính có sẵn của các nguồn lực phù hợp hay không (nhân lực, tài chính và kỹ thuật);
 - Các cơ chế tài chính và khả năng thực hiện của các công trình cấp nước do Trung tâm Nước quản lý;
 - Giám sát và đánh giá, hệ thống thu thập và lưu trữ dữ liệu.
- Quảng bá và chế độ ưu đãi đối với việc phát triển “cán cân cầu”:
- Nhóm khách hàng và cơ hội của nhóm được thành lập và tham gia vào quản lý, vận hành và bảo dưỡng các công trình cấp nước nông thôn, cơ chế đóng góp ý kiến, v.v...
 - Các chính sách trợ cấp cho các nhóm dễ bị thương tổn trong xã hội;
 - Khung hoạt động thông tin – giáo dục – truyền thông, nhằm giúp mọi người có nhận thức đầy đủ về mối quan hệ giữa các công trình vệ sinh, cấp nước và sức khỏe.
- Nếu cần, tư vấn đề xuất các khuyến nghị về khung pháp lý cấp nước nông thôn hiện hành;
- Nếu cần, tư vấn đề xuất các khuyến nghị về Đề án mô hình quản lý công trình Cấp nước sinh hoạt huyện Phù Cát;
- Các nội dung khác theo như đề xuất/thống nhất với đơn vị tư vấn.

Sau khi phân tích, đơn vị tư vấn sẽ lập một báo cáo (bằng tiếng Việt và tiếng Anh) bao gồm các phát hiện và các khuyến nghị nhằm khắc phục các tồn tại của (1) khung pháp lý hiện hành và (2) Đề án mô hình quản lý công trình Cấp nước sinh hoạt huyện Phù Cát có sự tham gia của các bên. Báo cáo sẽ được trình bày và thảo luận tại một cuộc họp với Ban QLDA tỉnh và Trung tâm Nước nhằm thống nhất về các phát hiện và các khuyến nghị (trước khi tổ chức hội thảo vào tháng 10).

➤ Về tính thực tiễn:

Đơn vị tư vấn sẽ thẩm tra Đề án mô hình quản lý công trình Cấp nước sinh hoạt huyện Phù Cát do Trung tâm Nước lập và đưa ra các khuyến nghị nhằm đảm bảo mô hình này mang tính thực tiễn, dễ áp dụng và đạt được các kết quả mong đợi.

Cụ thể, đơn vị tư vấn sẽ kiểm tra tính khả thi của mô hình đề xuất về các nội dung sau:

- Đánh giá quyền tự chủ của Trung tâm Nước, cơ cấu tổ chức và công tác phát triển nguồn nhân lực của Trung tâm Nước;
- Thẩm tra tính phù hợp của việc phân bổ trách nhiệm giữa các bên có liên quan chính với việc cung cấp dịch vụ;

- Sự tham gia của các bên có liên quan chính tại cấp xã, huyện và tỉnh;
 - Tổ chức và công tác phát triển nguồn nhân lực của các bên có liên quan chính.
- Kiểm tra các điều kiện tham gia của cộng đồng và các biện pháp đề xuất nhằm tăng sự hài lòng của khách hàng:
- Các điều kiện được áp dụng để tăng cường sự tham gia của cộng đồng và sự hài lòng của khách hàng, bao gồm chiến lược xử lý các khiếu nại của khách hàng, công tác tiếp nhận và trả kết quả, thanh kiểm tra, v.v...;
 - Hệ thống phân phối công bằng, đảm bảo tính sẵn có và đầu nối toàn bộ cho người dân khu vực nông thôn;
 - Quá trình ra quyết định vì người nghèo và có sự tham gia;
 - Tăng cường sự trao quyền, vốn và năng lực xã hội tại cấp xã và huyện;
 - Khả năng chi trả và sự sẵn sàng chi trả phí nước sạch của hộ nghèo và quan tâm đầy đủ đến các hoạt động thông tin – giáo dục – truyền thông, như là một biện pháp kích thích sự sẵn sàng chi trả của người dân;
- Thăm tra tính khả thi, bền vững và tính thực tiễn và dễ quản lý trong quản lý hàng ngày;
- Tính bền vững, công tác quản lý, vận hành và bảo dưỡng của mô hình đề xuất, bao gồm các điều kiện khấu hao hoặc thay mới trang thiết bị;
 - Hệ thống theo dõi, đánh giá và giám sát với chi phí hợp lý, chính xác và kịp thời, bao gồm các hệ thống thu thập, lưu trữ dữ liệu và báo cáo;
 - Hệ thống kiểm tra định kỳ chất lượng nước hiệu quả với chi phí hợp lý.
- Thăm tra các điều kiện quản lý hiện hành có thể đảm bảo được tính sẵn có của các nguồn lực về con người, tài chính và kỹ thuật hay không, trong điều kiện thực tế trên địa bàn tỉnh;
- Các cơ chế tài chính (các chế độ ưu đãi về thuế, đất đai) các chỉ tiêu nguồn lực, tính minh bạch, v.v...;
 - Kiểm tra công tác phối hợp với ngân hàng chính sách xã hội về các chương trình cho hộ gia đình vay để đầu nối, đảm bảo khả năng chi trả và tiếp cận kịp thời;
 - Kiểm tra các cơ chế thu hồi chi phí, bao gồm giám sát đơn giá nước;
 - Kiểm tra các điều kiện duy trì sự sẵn sàng chi trả của người dân;
 - Tập trung vào công nghệ khả thi và phù hợp thay vì công nghệ cao.
- Thăm tra xem các nguồn nhân lực đề xuất, cách bố trí tổ chức, phân công công việc và mô tả công việc của các cán bộ chủ chốt để đảm bảo được chất lượng dịch vụ;
- Nếu cần thiết, đưa ra các khuyến nghị cho Đề án mô hình quản lý;
- Các nội dung khác (do đơn vị tư vấn đề xuất).

Tư vấn sẽ lập báo cáo (bằng tiếng Việt và tiếng Anh) về các phát hiện và khuyến nghị cho dự án và Trung tâm Nước, có cần thiết phải điều chỉnh Đề án mô hình để dễ quản lý hơn hoặc để phù hợp với tình hình thực tiễn hay không.

1.3.3 Hội thảo

Sau khi phân tích, Tư vấn sẽ lập một báo cáo bao gồm các kết quả và khuyến nghị. Báo cáo sẽ tổng hợp tất cả các phát hiện, phân tích, khuyến nghị và kết luận. Đồng thời, Trung tâm Nước cũng đã hoàn thiện Đề án mô hình quản lý công trình Cấp nước sinh hoạt huyện Phù Cát có sự tham gia của các bên liên quan và lộ trình thực hiện. Lộ trình thực hiện sẽ vạch ra các bước thực hiện mô hình cũng như đề ra các chỉ số đánh giá tiến trình thực hiện mô hình.

Sau khi Tư vấn và Trung tâm Nước đã hoàn thiện các tài liệu nêu trên, dự án sẽ hỗ trợ tổ chức một hội thảo tổng kết. Mục đích của hội thảo là trình bày và thảo luận Đề án mô hình quản lý công trình Cấp nước sinh hoạt huyện Phù Cát, lấy ý kiến thống nhất của tất cả các bên liên quan về các bước thực hiện tiếp theo (vai trò và trách nhiệm, khuyến nghị, chỉ số, v.v...).

Tại hội thảo, Trung tâm Nước và Tư vấn sẽ:

- Trình bày kết quả thẩm tra và khuyến nghị;
- Dẫn dắt quá trình thảo luận về các khuyến nghị;
- Đạt được sự thống nhất và cam kết từ tất cả các đơn vị liên quan về tính khả thi của các khuyến nghị.

1.4 Phương pháp

Tư vấn sẽ là chuyên gia và cán bộ thúc đẩy. Tư vấn sẽ khởi động, thúc đẩy và dẫn dắt quá trình thảo luận. Đối tác chính của tư vấn là Trung tâm Nước, đây là đối tác của Ban QLDA tỉnh trong lĩnh vực cấp nước sinh hoạt nông thôn.

Tư vấn phải luôn phối hợp với Trung tâm Nước. Trung tâm Nước đã lập Đề án mô hình quản lý công trình Cấp nước sinh hoạt huyện Phù Cát, nhiệm vụ của Tư vấn là phát triển mô hình này, đưa ra các khuyến nghị nhằm hoàn thiện mô hình. Các khuyến nghị này cần phải được Trung tâm Nước thống nhất hoàn toàn và cam kết thực hiện.

Ban QLDA tỉnh và Trung tâm Nước là đơn vị tổ chức hội thảo, tư vấn đóng vai trò đồng thúc đẩy. Mục đích của hội thảo là đạt được sự thống nhất và cam kết của tất cả các đơn vị có liên quan về Đề án mô hình quản lý công trình Cấp nước sinh hoạt huyện Phù Cát có sự tham gia của các bên liên quan và các khuyến nghị do Tư vấn đề xuất. Cần thúc đẩy quá trình phân tích và thảo luận của tất cả các đại biểu tham gia. Mục tiêu cuối cùng là đạt được sự cam kết và ra quyết định. Để kích thích thảo luận và đảm bảo sự tham gia đóng góp ý kiến của tất cả các đại biểu, cần chuẩn bị và áp dụng nhiều phương pháp tạo điều kiện thảo luận sôi nổi và đảm bảo tương tác cao. Tư vấn cũng sẽ áp dụng các phương pháp nhằm kích thích quá trình ra quyết định.

1.5 Thành phần tham gia

Thành phần tham gia hội thảo bao gồm đại diện của các đơn vị sau:

- UBND tỉnh (1 người);
- Ban QLDA tỉnh (5 người);
- Sở NN&PTNT (1 người);
- Trung tâm Nước (4 người);
- Sở KH&ĐT (1 người);
- Sở Tài chính (1 người);

- Sở TN&MT (1 người);
- Sở Y tế (1 người)
- Sở GD&ĐT (1 người);
- UBND hai huyện (2 người);
- UBND bảy xã (7 người).

Tổng cộng: 25 người

1.6 Thời gian, địa điểm và hậu cần

Thời gian thực hiện dịch vụ: Ngày bắt đầu dự kiến: 01/10/2012; thời gian thực hiện dự kiến: 30 ngày;

Hội thảo dự kiến được tổ chức trong tháng 10/2012.

Địa điểm tổ chức hội thảo: TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Ban QLDA tỉnh chịu trách nhiệm thực hiện và chi trả các hoạt động hậu cần cho hội thảo, in ấn và phô tô tài liệu.

Tư vấn phải thông báo cho Ban QLDA tỉnh về khối lượng văn phòng phẩm cần thiết cho hội thảo và nộp tài liệu hội thảo cho Ban QLDA tỉnh in ấn ít nhất 10 ngày trước khi tổ chức hội thảo (cùng với Trung tâm Nước). Sau khi kiểm tra tài liệu hội thảo, Ban QLDA tỉnh sẽ cho ý kiến nhận xét trong vòng 5 ngày làm việc. Sau khi chỉnh sửa, Tư vấn sẽ nộp lại tài liệu hội thảo cho Ban QLDA tỉnh. Ban QLDA tỉnh sẽ phát hành tài liệu cho các đơn vị được mời tham dự hội thảo ít nhất 5 ngày trước khi tổ chức hội thảo.

1.7 Đánh giá và khuyến nghị

Trong vòng 2 tuần sau khi tổ chức hội thảo, Tư vấn phải trình nộp báo cáo cuối cùng, bao gồm các nội dung sau:

1. Mô tả quá trình dẫn đến các kết quả (sơ bộ và cuối cùng);
2. Kết quả thẩm tra đã được các bên có liên quan thống nhất;
3. Đánh giá mức độ đạt được mục tiêu của hội thảo;
4. Khuyến nghị cho Ban QLDA tỉnh và Trung tâm Nước về Đề án mô hình và khung pháp lý (đã được các bên có liên quan thống nhất).

Dự án dự kiến nếu hoạt động này đạt được các mục tiêu đề ra, và các đơn vị liên quan chính cùng cam kết thực hiện, thì hoạt động tiếp theo sẽ là triển khai thực hiện Đề án mô hình quản lý công trình Cấp nước sinh hoạt huyện Phù Cát có sự tham gia của các bên liên quan.

1.8 Tổng quan nhiệm vụ

Căn cứ Điều khoản tham chiếu này, tư vấn sẽ lập và nộp cho Ban QLDA tỉnh hồ sơ đề xuất bao gồm phương pháp luận, kế hoạch thực hiện chi tiết chỉ rõ các nhiệm vụ chính, thành phần tham gia và thời gian. Xem bảng mẫu về nhiệm vụ, thời gian và kết quả đầu ra trong bảng dưới đây:

ST T	Nhiệm vụ	Về thể chế - pháp lý	Về chuyên môn	Thời gian	Kết quả đầu ra
1	Công tác chuẩn bị	3	3		
1.1	Nghiên cứu tại bàn, đọc tài liệu	2,5	2,5	10/2012	<ul style="list-style-type: none"> • Kế hoạch thẩm tra chi tiết (khung và phương pháp) • Chương trình làm việc chi tiết với các đối tác chính (Trung tâm Nước và Ban QLDA tỉnh)
1.2	Lập kế hoạch thẩm tra và chương trình hoạt động chi tiết	0,5	0,5		
2	Thẩm tra Đề án mô hình quản lý công trình Cấp nước sinh hoạt huyện Phù Cát	5	9		
2.1	Thẩm tra (thu thập dữ liệu, họp, phân tích, báo cáo)	4	8	10/2012	<ul style="list-style-type: none"> • Báo cáo thẩm tra sơ bộ (bao gồm các phát hiện và khuyến nghị) • Họp báo cáo kết quả & Biên bản cuộc họp • Thống nhất và cam kết của Trung tâm Nước và Ban QLDA tỉnh
2.2	Họp báo cáo kết quả và thảo luận với Ban QLDA tỉnh, Trung tâm Nước và các đơn vị liên quan chính khác	1	1		
3	Hội thảo, đánh giá và khuyến nghị	2	3		
3.1	Hội thảo	1	1	10/2012	<ul style="list-style-type: none"> • Chương trình hội thảo • Cam kết của các bên có liên quan chính
3.1	Tóm tắt kết quả, nội dung thẩm tra, quá trình và đề xuất khuyến nghị cho Trung tâm Nước và Ban QLDA tỉnh	1	2	10/2012	<ul style="list-style-type: none"> • Báo cáo thẩm tra cuối cùng gồm các kết quả/phát hiện và quá trình dẫn đến kết quả • Đánh giá các mục tiêu đạt được • Khuyến nghị cho việc thực hiện Đề án mô hình được các bên có liên quan thống nhất
	Tổng cộng*	10	15		10 kết quả đầu ra

* Không bao gồm thời gian di chuyển đến và rời Quy Nhơn. Đối với thời gian di chuyển, có thể cộng thêm nửa ngày cho mỗi chuyến một chiều.

1.9 Tiêu chí đánh giá

Ban QLDA tỉnh lựa chọn nhà thầu tư vấn có hồ sơ đề xuất chấp nhận được với số điểm cao nhất, dựa trên đánh giá kỹ thuật và tài chính. Chỉ có những nhà thầu hợp lệ có đầy đủ phụ lục mới được xem xét đánh giá.

Các tiêu chí đánh giá bao gồm:

➤ **Đánh giá kỹ thuật (80 điểm):**

- (1) Lý lịch chuyên gia tư vấn: phù hợp với yêu cầu năng lực nêu trong Điều khoản tham chiếu (30 điểm);

- (2) Kinh nghiệm của chuyên gia tư vấn, dựa trên các công việc đã thực hiện trước đây (30 điểm);
- (3) Phương pháp luận (20 điểm);
- (4) Thực hiện dịch vụ trong thời hạn quy định tại Điều khoản tham chiếu (20 điểm)
- **Đánh giá tài chính (20 điểm)**

Các tiêu chí đánh giá được tổng hợp theo bảng dưới đây.

Tư vấn (60%)	60
1. Năng lực	30
2. Kinh nghiệm (dựa trên các công việc đã thực hiện trước đây)	30
Phương pháp luận (20%)	20
• Khung đánh giá	3
• Lịch công tác	3
• Mô tả quá trình dẫn đến kết quả phân tích cuối cùng và khuyến nghị	5
• Phương pháp thúc đẩy, hỗ trợ hội thảo	4
• Am hiểu mục tiêu chung của hoạt động tư vấn này	3
• Tính sáng tạo trong phương pháp	2
Đánh giá tài chính (20%) (tỷ lệ giữa giá dự thầu cao nhất và giá thấp nhất)	20

Trong quá trình đánh giá hồ sơ đề xuất, Ban QLDA tỉnh có thể yêu cầu nhà thầu làm rõ hoặc bổ sung thông tin. Sau khi lựa chọn được nhà thầu trúng thầu và trước khi ký kết hợp đồng, Ban QLDA tỉnh có thể thương thảo với nhà thầu trúng thầu, bao gồm thương thảo về các dịch vụ yêu cầu, chi tiết hợp đồng và giá cả.